

TAND TỈNH KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
HUYỆN PHÚ QUỐC

Bản án số: 79/2018/HSST
Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu
Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Nguyễn Phước Lộc*
- 2. Ông Dương Tấn Đầu*

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST-HS ngày 12/6/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh Văn V, sinh năm: 1997**, tại: huyện GR, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn ĐĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: ngư phủ;

Trình độ văn hóa: 5/12;

Dân tộc Khome; Giới tính Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch Việt Nam;

Con ông Danh T (chết) và bà Trần Thị Thanh H (chết);

Bị cáo chung sống với chị Lê Thị Ngọc H (nhưng chưa đăng ký kết hôn);

Tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 01/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, ngày 17/01/2017 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2017 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng: Chị Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 2001; Địa chỉ: khu phố C, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 19/3/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy (loại ma túy tổng hợp – ma túy đá) nên Danh Văn V điện thoại hỏi mua của Ngô Thanh S (chưa rõ nhân thân) 800.000 đồng ma túy. S giao 01 bịch ma túy đá cho một người tên S (chưa rõ nhân thân) đến khu vực công viên Bạch Đằng thuộc khu phố B, thị trấn DĐ để bán cho V. Nhận được ma túy, V đem về chỗ ở tại tổ 4, khu phố C, thị trấn DĐ sử dụng một ít, số ma túy còn lại V đem cất giấu vào hộp tắm bông. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Phú Quốc Kiểm tra hành chính chỗ ở của V phát hiện ma túy và bị lập biên bản theo trường hợp phạm tội quả tang.

* Tang vật trong vụ án:

- 01 bịch nylon màu trắng, viền xanh có rãnh gài, hình chữ nhật, kích thước 03 cm x 4 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Model: A33W, số IMEI1: 860739031634175, số IMEI2: 860739031634167.

- 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh, bên trên có một cái nỏ thủy tinh được gắn vào nắp chai.

* Tại bản kết luận giám định số: 215/KL-KTHS ngày 22/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8140 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7892 gam và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Danh Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Danh Văn V từ **02 đến 03 năm tù**.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 0,7892 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh, bên trên có một cái nõ thủy tinh được gắn vào nắp chai.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Model: A33W, số IMEI1: 860739031634175, số IMEI2: 860739031634167.

Đối với Ngô Thanh S và H bán ma túy cho V chưa rõ nhân thân và nơi cư trú khi nào làm rõ xử lý sau.

Lời nói sau cùng bị cáo Danh Văn Vũ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Danh Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 19/3/2018 Danh Văn V đang tàng trữ 0,8140 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) tại chỗ của Vũ ở khu phố C, thị trấn ĐĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo Danh Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

b) ...;

c), Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là con nghiện nên nhận thức và biết rõ tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng khi có nhu cầu sử dụng bị cáo đã điện thoại hỏi mua của Ngô Thanh S về sử dụng một ít, số ma túy còn lại V đem cất giấu vào hộp tắm bông. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho gia đình bị cáo và xã hội.

Hội đồng xét xử nghị cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hội đồng xét xử nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy: 0,7892 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh, bên trên có một cái nỏ thủy tinh được gắn vào nắp chai; tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Model: A33W, số IMEI1: 860739031634175, số IMEI2: 860739031634167.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Danh Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Danh Văn V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2018.

3. Về tang vật: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,7892 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh, bên trên có một cái nỏ thủy tinh được gắn vào nắp chai.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Model: A33W, số IMEI1: 860739031634175, số IMEI2: 860739031634167.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2018)

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp Công an huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Triệu